

Số: 3313/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 16 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2024**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm và Kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2024 như sau:

- Điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện của nhiệm vụ KH&CN và kinh phí nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (Chi tiết tại Phụ lục I).
- Điều chỉnh thời gian, nội dung và chuyển kinh phí thực hiện của nhiệm vụ KH&CN (Chi tiết tại Phụ lục II).
- Điều chỉnh mục tiêu, nội dung, sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN do ảnh hưởng của bão số 3 (bão Yagi) (Chi tiết tại Phụ lục III).
- Thu hồi kinh phí thực hiện Đề tài KH&CN đã nghiệm thu và thanh toán từ năm 2021-2023 nộp ngân sách nhà nước theo quy định (Chi tiết tại Phụ lục IV).

Các nội dung khác tại Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2024 không thay đổi.

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan, căn cứ nội dung điều chỉnh Kế hoạch khoa học và công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, Chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2024 có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (*để báo cáo*);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Nam(02b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**

**Phụ lục I**  
**ĐIỀU CHỈNH GIẢM KINH PHÍ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
*(Kèm theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
<b>A</b>	<b>Kinh phí thực hiện Đề tài</b>		<b>16.189.826.100</b>	<b>2.812.260.984</b>	<b>13.377.565.116</b>	<b>1.230.700.000</b>	<b>70.000.000</b>	
<b>I</b>	<b>Đề tài cấp nhà nước</b>		<b>788.000.000</b>	<b>302.459.028</b>	<b>485.540.972</b>	-	-	
	Đề tài: Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm và giải pháp liên thông kết quả xét nghiệm y học giữa các cơ sở y tế tỉnh Hải Dương	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	788.000.000	302.459.028	485.540.972	-	-	Do giảm kinh phí hiệu chuẩn trang thiết bị tại các phòng xét nghiệm phục vụ liên thông kết quả so với kế hoạch; giảm kinh phí tư vấn đấu thầu
<b>II</b>	<b>Đề tài, Dự án cấp tỉnh</b>		<b>15.401.826.100</b>	<b>2.509.801.956</b>	<b>12.892.024.144</b>	<b>1.230.700.000</b>	<b>70.000.000</b>	
<b>II.1</b>	<b>Khoa học nông nghiệp</b>		<b>8.332.588.100</b>	<b>1.342.230.350</b>	<b>6.990.357.750</b>	<b>1.230.700.000</b>	<b>70.000.000</b>	
1	Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống lúa mới TĐ25 kháng đạo ôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm	575.000.000	1.500.000	573.500.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua thuốc bảo vệ thực vật cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
2	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Bảo vệ thực vật	434.000.000	30.510.000	403.490.000	-	-	- Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu thực hiện Đề tài do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt. - Giảm tiền chi khác và công lao động theo dõi mô hình do mô hình chuối năm 2024 bị bão số 3 làm đổ gãy.
3	Đề tài: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng nho Mẫu Đơn và Hạ Đen theo hướng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương	645.000.000	10.355.250	634.644.750	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua cây giống nho và vật liệu nông nghiệp cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt
4	Đề tài: Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Hải Dương	525.000.000	5.000.000	520.000.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ thuốc thú y cho người dân, do 1.000 con gà RTL bị chết do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (bão Yagi)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
5	Đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi thử nghiệm cua cà ra ( <i>Eriocheir sinensis</i> ) trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hải Dương	728.000.000	728.000.000	-	989.000.000	-	Đơn vị chủ trì xin dừng thực hiện Đề tài, do ảnh hưởng của cơn bão số 3 dẫn đến môi trường ao nuôi bị ảnh hưởng phải mất nhiều thời gian và kinh phí để khắc phục, cải tạo. Các hộ dân tham gia mô hình do bị thiệt hại lớn sau bão nên không có đủ nguồn tài chính để đầu tư
6	Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng vi tảo và chế phẩm vi sinh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rươi trong mô hình lúa rươi tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Viện Nghiên cứu Vi tảo và Dược mỹ phẩm - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	603.000.000	1.000.000	602.000.000	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu thực hiện Đề tài do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
7	Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống ngô nếp lai HN92 trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Trung tâm Ứng dụng khoa học, công nghệ và Khảo nghiệm giống tỉnh Hải Dương	271.000.000	5.400.000	265.600.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua hạt giống ngô cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt
8	Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất chuối già Nam Mỹ (Williams) phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Trung tâm Khuyến nông Hải Dương	363.000.000	363.000.000	-	239.000.000	70.000.000	Đơn vị chủ trì xin dừng thực hiện Đề tài vì sau thiết kế do bão số 3 gây ra, các hộ dân tham gia mô hình không đủ tiềm lực tài chính để đối ứng tiếp nhận giống mới và thực hiện mô hình
9	Đề tài: Nghiên cứu tuyển chọn, xây dựng mô hình trồng một số giống hoa sen gắn với phát triển du lịch tại tỉnh Hải Dương	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hoa, Cây - Viện Nghiên cứu Rau quả	455.000.000	2.356.000	452.644.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua cây giống hoa sen cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
10	Đề tài: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình canh tác chuỗi theo hướng an toàn, giá trị hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Hải Dương	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	322.588.100	91.640.100	230.948.000	2.700.000	-	Giảm tiền công theo dõi mô hình, do ảnh hưởng của cơn bão số 3, 100% cây của 3 mô hình và thí nghiệm bị gãy đổ, không có khả năng khắc phục
11	Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất lúa Ség cù thương phẩm theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm	1.013.000.000	40.000.000	973.000.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua thuốc bảo vệ thực vật cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt
12	Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống nghệ N8, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Hải Dương	Trung tâm Tài nguyên thực vật	313.000.000	12.325.000	300.675.000			Giảm kinh phí hỗ trợ mua giống nghệ cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt và kinh phí tư vấn đấu thầu không phải thực hiện
13	Dự án: Phát triển sản xuất giống lúa Lai thơm 6 đạt tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng	2.085.000.000	51.144.000	2.033.856.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua thóc giống cho người dân do đơn giá thực tế

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
								giảm so với dự toán được phê duyệt và giảm kinh phí tổ chức hội thảo lựa chọn địa điểm vụ mùa năm 2024; giảm kinh phí tư vấn đấu thầu gói thầu dịch vụ thuộc kinh phí khoán chi thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024
<b>II.2</b>	<b>Khoa học Y, dược</b>		<b>2.908.000.000</b>	<b>121.273.606</b>	<b>2.786.726.394</b>	-	-	
14	Đề tài: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ ( <i>Canna indica L</i> ) theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần dược liệu Tuệ Tĩnh Hải Dương	444.000.000	33.000.000	411.000.000	-	-	Giảm kinh phí hỗ trợ mua củ giống dong riềng đỏ cho người dân do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt, giảm tiền công của Chủ nhiệm Đề tài



TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
15	Đề tài: Nghiên cứu bào chế dung dịch hỗ trợ điều trị viêm mũi xoang từ cây ngũ sắc <i>Ageratum conzoides</i> L. và một số dược liệu	Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương	485.000.000	22.311.040	462.688.960	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu, hóa chất do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt và thực hiện chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.
16	Đề tài: Nghiên cứu sản xuất cốm vi sinh từ hai chủng lợi khuẩn <i>Bacillus subtilis</i> và <i>Bacillus clausii</i> phân lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương	489.000.000	2.637.988	486.362.012	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu, hóa chất do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt.
17	Đề tài: Nghiên cứu phát triển sản phẩm hỗ trợ hạ đường huyết và tăng cường miễn dịch từ đông trùng hạ thảo ( <i>Cordyceps militaris</i> ) nuôi trồng tại Hải Dương	Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương	564.000.000	24.434.250	539.565.750	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu, hóa chất do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt và thực hiện chính sách giảm

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
								thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.
18	Đề tài: Nghiên cứu bào chế viên nang cứng từ dược liệu tỏi có tác dụng chống oxy hóa, bảo vệ tế bào gan	Trung tâm nghiên cứu và kinh doanh Dược - Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương	580.000.000	2.424.028	577.575.972	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu, hóa chất do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được phê duyệt và thực hiện chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.
19	Đề tài: Xây dựng mô hình trồng một số cây dược liệu theo hướng GACP - WHO phục vụ sản xuất thuốc chữa bệnh với quy mô công nghiệp dược trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương	346.000.000	36.466.300	309.533.700	-	-	Giảm tiền công xây dựng hồ sơ thẩm định quy trình quản lý của 3 cây dược liệu đạt chứng nhận GACP-WHO, phân tích chất lượng và an toàn dược liệu, do cơn bão số 3 gây chết

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tính năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
								toàn bộ 02 ha diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu (diệp hạ châu ngọt)
<b>II.3</b>	<b>Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ</b>		<b>2.286.238.000</b>	<b>986.438.000</b>	<b>1.299.800.000</b>	-	-	
20	Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thử nghiệm hệ thống phối trộn, đồng nhất vật liệu rời theo nguyên lý khí động học	Công ty Cổ phần Thiết kế công nghiệp và hệ thống kỹ thuật Lilama 69-3	705.000.000	16.000.000	689.000.000	-	-	Giảm kinh phí tư vấn đấu thầu gói thầu dịch vụ thuộc kinh phí khoán chi theo quy định tại khoản 3 điều 134 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.
21	Đề tài: Ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED và công nghệ IoT trong việc kích thích ra quả trái vụ cho cây thanh long tại Hải Dương	Đại học Bách Khoa Hà Nội	626.000.000	15.200.000	610.800.000	-	-	Giảm kinh phí mua nguyên vật liệu phục vụ nghiên cứu do đơn giá thực tế giảm so với dự toán được duyệt; giảm kinh phí thâm định giá.
22	Đề tài: Xây dựng hệ thống dữ liệu địa chất công trình trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương	955.238.000	955.238.000	-	-	-	Đơn vị chủ trì xin dừng thực hiện Đề tài, do khó khăn
<b>II.4</b>	<b>Khoa học Xã hội</b>		<b>1.875.000.000</b>	<b>59.860.000</b>	<b>1.815.140.000</b>	-	-	

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)	Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)	Lý do điều chỉnh
23	Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp thúc đẩy khởi nghiệp hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Kinh tế và Phát triển	345.000.000	1.150.000	343.850.000	-	-	Giảm kinh phí chi cho đối tượng cung cấp thông tin là các tổ chức/cơ quan do các tổ chức cung cấp thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học và không nhận hỗ trợ kinh phí
24	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của hội đồng nhân dân cấp xã tại tỉnh Hải Dương	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương	392.000.000	1.200.000	390.800.000	-	-	
25	Xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp xã đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh Hải Dương là tỉnh công nghiệp hiện đại	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương	378.000.000	12.000.000	366.000.000	-	-	
26	Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hải Dương	362.000.000	7.310.000	354.690.000	-	-	
27	Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp hỗ trợ nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương	398.000.000	38.200.000	359.800.000	-	-	

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì thực hiện</b>	<b>Kinh phí được phê duyệt từ nguồn sự nghiệp KHCN tỉnh năm 2024 (đồng)</b>	<b>Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2024 (đồng)</b>	<b>Kinh phí thực hiện năm 2024 sau điều chỉnh giảm (đồng)</b>	<b>Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2025 (đồng)</b>	<b>Kinh phí điều chỉnh giảm năm 2026 (đồng)</b>	<b>Lý do điều chỉnh</b>
<b>B</b>	<b>Kinh phí nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ năm 2024:</b> Chi tổng kết, nghiệm thu các đề tài, dự án; xác định, tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ...		<b>1.316.000.000</b>	<b>60.000.000</b>	<b>1.256.000.000</b>	-	-	Giảm số lượng đại biểu dự/buổi họp, tài liệu, khánh tiết, nước uống giảm so với dự toán đầu năm
<b>Tổng cộng (A+B)</b>			<b>17.505.826.100</b>	<b>2.872.260.984</b>	<b>14.633.565.116</b>	<b>1.230.700.000</b>	<b>70.000.000</b>	

**Phụ lục II**

**ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN, NỘI DUNG VÀ CHUYỂN KINH PHÍ MỘT SỐ ĐỀ TÀI**

*(Kèm theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện theo Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng	Thời gian thực hiện điều chỉnh	Điều chỉnh nội dung thực hiện	Kinh phí thực hiện năm 2024 theo Hợp đồng, văn bản điều chỉnh (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 chuyển sang năm 2025 (Đồng)	Kinh phí năm 2024 sau điều chỉnh (Đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2025 theo kế hoạch (đồng)	Kinh phí năm 2025 sau điều chỉnh (Đồng)	Lý do chuyển nội dung thực hiện
	<b>Tổng cộng</b>					<b>2.415.140.000</b>	<b>391.512.345</b>	<b>2.023.627.655</b>	<b>947.000.000</b>	<b>1.338.512.345</b>	
<b>I</b>	<b>Khoa học nông nghiệp</b>					<b>1.460.490.000</b>	<b>275.467.145</b>	<b>1.185.022.855</b>	<b>498.000.000</b>	<b>773.467.145</b>	
1	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Bảo vệ thực vật	Tháng 01/2024 - Tháng 12/2025		Chuyển một phần công việc Đánh giá mức độ gây hại của bệnh héo vàng Panama; Theo dõi quy luật phát sinh và gây hại của bệnh héo vàng Panama trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2024 sang năm 2025.	403.490.000	43.054.545	360.435.455	346.000.000	389.054.545	Do ảnh hưởng của bão Yagi nên một số công việc của nội dung điều tra hiện trạng và đánh giá mức độ gây hại của bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2024 phải kéo dài sang năm 2025.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện theo Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng	Thời gian thực hiện điều chỉnh	Điều chỉnh nội dung thực hiện	Kinh phí thực hiện năm 2024 theo Hợp đồng, văn bản điều chỉnh (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 chuyển sang năm 2025 (Đồng)	Kinh phí năm 2024 sau điều chỉnh (Đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2025 theo kế hoạch (đồng)	Kinh phí năm 2025 sau điều chỉnh (Đồng)	Lý do chuyển nội dung thực hiện
2	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất thương phẩm khoai tây Bliss theo hướng liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Hải Dương	Viện sinh học Nông nghiệp	Tháng 06/2022 - Tháng 06/2025		Chuyển một phần tiền công xây dựng mô hình sản xuất khoai tây thương phẩm giống Bliss và hoàn thiện quy trình canh tác khoai tây Bliss tại tỉnh Hải Dương năm 2024 sang năm 2025.	537.000.000	29.412.600	507.587.400	105.000.000	134.412.600	Do thời vụ thu hoạch của khoai tây Bliss kéo dài đến tháng 02/2025 nên điều chỉnh tiền công để tiếp tục theo dõi mô hình và hoàn thiện quy trình.
3	Đề tài: Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Hải Dương	Tháng 01/2024 - Tháng 3/2025	Tháng 01/2024 - Tháng 6/2025	Chuyển 01 đợt nuôi mô hình (8.000 con gà) và một phần nội dung hoàn thiện quy trình từ năm 2024 sang năm 2025	520.000.000	203.000.000	317.000.000	47.000.000	250.000.000	Không kịp thực hiện 01 đợt nuôi mô hình năm 2024 do chờ phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm của tỉnh theo Điều 91 Nghị định số

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện theo Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng	Thời gian thực hiện điều chỉnh	Điều chỉnh nội dung thực hiện	Kinh phí thực hiện năm 2024 theo Hợp đồng, văn bản điều chỉnh (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 chuyển sang năm 2025 (Đồng)	Kinh phí năm 2024 sau điều chỉnh (Đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2025 theo kế hoạch (đồng)	Kinh phí năm 2025 sau điều chỉnh (Đồng)	Lý do chuyển nội dung thực hiện
	tỉnh Hải Dương										24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ
II	<b>Khoa học kỹ thuật và công nghệ</b>					<b>610.800.000</b>	<b>101.645.200</b>	<b>509.154.800</b>	<b>259.000.000</b>	<b>360.645.200</b>	
4	Đề tài: Ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED và công nghệ IoT trong việc kích thích ra quả trái vụ cho cây thanh long tại Hải Dương	Đại học Bách Khoa Hà Nội			Chuyển tiền công thực hiện mô hình ứng dụng hệ thống chiếu sáng LED kích thích ra quả, ứng dụng công nghệ IoT cho cây thanh long và một số nội dung chi khác từ năm 2024 sang năm 2025	610.800.000	101.645.200	509.154.800	259.000.000	360.645.200	Không kịp thực hiện đấu thầu mua sắm nguyên vật liệu phục vụ nghiên cứu, do chờ phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm của tỉnh theo Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ



TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện theo Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng	Thời gian thực hiện điều chỉnh	Điều chỉnh nội dung thực hiện	Kinh phí thực hiện năm 2024 theo Hợp đồng, văn bản điều chỉnh (đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2024 chuyển sang năm 2025 (Đồng)	Kinh phí năm 2024 sau điều chỉnh (Đồng)	Kinh phí thực hiện năm 2025 theo kế hoạch (đồng)	Kinh phí năm 2025 sau điều chỉnh (Đồng)	Lý do chuyển nội dung thực hiện
5	Đề tài: Xây dựng hệ thống dữ liệu địa chất công trình trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương	Tháng 01/2021 - Tháng 9/2024	Tháng 01/2021 - Tháng 12/2024		-	-	-	-	-	
<b>III</b>	<b>Khoa học xã hội</b>					<b>343.850.000</b>	<b>14.400.000</b>	<b>329.450.000</b>	<b>190.000.000</b>	<b>204.400.000</b>	
6	Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp thúc đẩy khởi nghiệp hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Kinh tế và Phát triển				343.850.000	14.400.000	329.450.000	190.000.000	204.400.000	Chuyển kinh phí tổ chức 01 hội thảo khoa học sang năm 2025 do thực hiện tổ chức hội thảo khoa học vào năm 2025

**Phụ lục III**

**ĐIỀU CHỈNH MỤC TIÊU, NỘI DUNG, SẢN PHẨM MỘT SỐ ĐỀ TÀI DO ẢNH HƯỞNG CỦA BÃO SỐ 3 (BÃO YAGI)**

*(Kèm theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ảnh hưởng thiệt hại do cơn bão số 3 (bão Yagi)	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm theo Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm điều chỉnh
1	Đề tài: Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật xây dựng mô hình canh tác chuối theo hướng an toàn, giá trị hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Hải Dương	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Tại thời điểm bão số 3 xảy ra, cây của 3 mô hình và thí nghiệm đều đang ở thời kỳ trở buồng. Ảnh hưởng của bão, 100% số cây trong mô hình trồng chuối tiêu hồng, chuối tây GL3-2, chuối ngự Đại Hoàng bị đổ gãy đổ, không có khả năng khắc phục	<p><b>1. Mục tiêu:</b>                      + Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật về giống chuối nuôi cấy mô và biện pháp canh tác để xây dựng mô hình sản xuất chuối theo hướng an toàn tại huyện Tứ Kỳ.                      + Hoàn thiện quy trình canh tác 03 giống chuối (chuối tiêu hồng, chuối Tây GL3-2, chuối Ngự Đại Hoàng) theo hướng an toàn phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</p> <p><b>2. Nội dung:</b>                      * Khảo sát lựa chọn địa điểm thực hiện tại huyện Tứ Kỳ.                      * Xây dựng các mô hình sản xuất chuối theo hướng an toàn trên địa bàn huyện Tứ Kỳ                      - Mô hình trồng: chuối tiêu hồng với quy mô: 02 ha; chuối tây GL3-2 với quy mô: 03 ha; chuối ngự Đại Hoàng với quy mô: 01 ha.                      * Hoàn thiện quy trình canh tác 03 giống chuối (chuối tiêu hồng, chuối tây GL3-2, chuối Ngự Đại Hoàng) theo hướng an toàn, phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.                      * Tuyên truyền kết quả thực hiện Đề tài:                      - Tổ chức 01 hội thảo đầu bờ, tham quan mô hình, đánh giá kết quả của đề tài                      - Đăng tin bài trên báo Hải Dương, Đài PTTH tỉnh Hải Dương</p> <p><b>3. Sản phẩm:</b>                      - 03 quy trình canh tác 03 giống chuối (chuối tiêu hồng, chuối Tây GL3-2, chuối Ngự Đại Hoàng) theo hướng an toàn phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương                      - Mô hình sản xuất chuối theo hướng an toàn:                      + Mô hình sản xuất chuối tiêu hồng đảm bảo quy mô 02 ha, năng suất đạt 30-35 tấn/ha.                      + Mô hình sản xuất chuối tây GL3-2 đảm bảo quy mô 03 ha, năng suất đạt 30-40 tấn/ha.                      + Mô hình sản xuất chuối ngự Đại Hoàng đảm bảo quy mô 01 ha, năng suất đạt 10-12 tấn/ha.                      - Báo cáo kết quả thực hiện Đề tài                      - Bài báo giới thiệu mô hình canh tác chuối theo hướng an toàn tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương</p>	<p><b>1. Mục tiêu:</b>                      Điều chỉnh mục tiêu hoàn thiện 03 quy trình canh tác 03 giống chuối (chuối tiêu hồng, chuối Tây GL3-2, chuối Ngự Đại Hoàng) theo hướng an toàn phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương dừng lại ở báo cáo hoàn thiện quy trình kỹ thuật đến giai đoạn trở buồng.</p> <p><b>2. Nội dung:</b>                      Giảm 01 buổi hội thảo đầu bờ.</p> <p><b>3. Sản phẩm:</b>                      - Không thể hoàn thiện 03 quy trình canh tác 03 giống chuối (chuối tiêu hồng, chuối Tây GL3-2, chuối Ngự Đại Hoàng) theo hướng an toàn phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương.                      - Các mô hình sản xuất đảm bảo quy mô nhưng không thể đánh giá năng suất gồm: 02 ha chuối tiêu hồng, 03 ha chuối tây GL3-2, 01 ha chuối ngự Đại Hoàng.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ảnh hưởng thiết hại do con bão số 3 (bão Yagi)	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm theo Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm điều chỉnh
2	Đề tài: Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Hải Dương	Mô hình bị chết 1.000 con gà RTL132 tại xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ do bị mất điện dài, vỡ kính tại khu vực úm nên gà bị lạnh và chết	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương, quy mô 16.000 con, mỗi giống 8.000 con.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình kỹ thuật chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</li> </ul> <p><b>2. Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát lựa chọn địa điểm thực hiện.</li> <li>- Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương</li> <li>+ Quy mô: 16.000 con, trong đó gà RTL132: 8.000 con, gà TRT123: 8.000 con.</li> <li>+ Địa điểm: Tại 4 trong các huyện, thị xã, thành phố là Cẩm Giàng, Tứ Kỳ, Thanh Hà, thành phố Chí Linh, thị xã Kinh Môn.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình kỹ thuật chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</li> <li>- Tuyên truyền và kết nối tiêu thụ sản phẩm đề tài.</li> </ul> <p><b>3. Sản phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương đảm bảo quy mô 16.000 con, trong điều kiện không bị ảnh hưởng khách quan bởi dịch bệnh, thiên tai thì mô hình đảm bảo:</li> <li>+ Gà thương phẩm RTL132: Tuổi xuất chuồng: 12 tuần tuổi; Tỷ lệ nuôi sống: <math>\geq 95\%</math>; Khối lượng trung bình lúc 12 tuần tuổi: <math>\geq 1,85</math> kg/con; Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng <math>\leq 2,95</math> kg.</li> <li>+ Gà thương phẩm TRT123: Tuổi xuất chuồng: 12 tuần tuổi; Tỷ lệ nuôi sống: <math>\geq 95\%</math>; Khối lượng trung bình lúc 12 tuần tuổi: <math>\geq 2,4</math> kg/con; Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng <math>\leq 2,6</math> kg.</li> <li>- Quy trình kỹ thuật nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học phù hợp với điều kiện chăn nuôi tỉnh Hải Dương.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện Đề tài.</li> <li>- 01 tin/ Bài, 01 video tuyên truyền.</li> </ul>	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <p>Điều chỉnh giảm quy mô mô hình 1.000 con gà RTL cụ thể: Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương, quy mô 15.000 con, trong đó 7.000 con gà RTL132 và 8.000 con gà TRT123.</p> <p><b>2. Nội dung:</b></p> <p>Điều chỉnh giảm quy mô mô hình 1.000 con gà RTL tại mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương, quy mô đảm bảo 15.000 con, trong đó 7.000 con gà RTL132 và 8.000 con gà TRT123.</p> <p><b>3. Sản phẩm:</b></p> <p>Điều chỉnh giảm sản phẩm quy mô mô hình 1.000 con gà RTL tại mô hình chăn nuôi gà thương phẩm RTL132 và TRT123 theo hướng an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Hải Dương, quy mô đảm bảo 15.000 con, trong đó 7.000 con gà RTL132 và 8.000 con gà TRT123.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ảnh hưởng thiệt hại do cơn bão số 3 (bão Yagi)	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm theo Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm điều chỉnh
3	Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Viện Bảo vệ thực vật	100% số cây chuối trong mô hình gây đổ, không có khả năng khắc phục	<p><b>Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Điều tra hiện trạng và đánh giá mức độ gây hại của bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> <li>* Xây dựng mô hình ứng dụng giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> <li>+ Quy mô: 04 ha.</li> <li>+ Địa điểm: Huyện Thanh Hà, Tứ Kỳ.</li> <li>* Hoàn thiện quy trình phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> <li>*Tuyên truyền kết quả thực hiện.</li> </ul>	<p><b>Điều chỉnh nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện vào năm 2025 nội dung: Đánh giá mức độ gây hại của bệnh héo vàng Panama; Theo dõi quy luật phát sinh và gây hại của bệnh héo vàng Panama trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> <li>- Điều chỉnh giảm quy mô 02 ha năm 2024 mô hình ứng dụng giải pháp kỹ thuật phòng chống bệnh héo vàng Panama hại chuối trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> </ul>
4	Đề tài: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Cà gai leo ( <i>Solanum Hainanense Hance</i> ) theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Công ty Cổ phần phát triển dược liệu Hồng Anh	100% diện tích thí nghiệm và mô hình tại xã Gia Khánh huyện Gia Lộc bị ngập úng, có khả năng khôi phục nhưng bị mất một lứa thu hoạch do ngập úng ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được mô hình trồng cà gai leo (<i>Solanumhainanese Hance</i>) theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương với quy mô 01 ha, năng suất được liệu đạt 9 –10 tấn/ha/năm.</li> <li>- Hoàn thiện được quy trình trồng, thu hái và sơ chế dược liệu cà gai leo (<i>Solanumhainanese Hance</i>) theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình kỹ thuật trồng và thu hoạch, sơ chế cây cà gai leo theo hướng dẫn GACP-WHO tại tỉnh Hải Dương</li> <li>- Mô hình trồng cây cà gai leo theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương với quy mô 01 ha, năng suất đạt 9 – 10 tấn/ha/ năm</li> <li>- Bộ hồ sơ đầy đủ 7/11 quy trình của hệ thống quản lý GACP-WHO</li> <li>- Báo cáo khoa học tổng kết kết quả của Đề tài.</li> </ul>	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <p>Điều chỉnh mục tiêu về năng suất mô hình cụ thể: Xây dựng được mô hình trồng cà gai leo (<i>Solanumhainanese Hance</i>) theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương với quy mô 01 ha, năng suất được liệu 7,2 - 8 tấn/ha/năm.</p> <p><b>2. Sản phẩm:</b></p> <p>Điều chỉnh năng suất trong sản phẩm mô hình trồng cà gai leo (<i>Solanumhainanese Hance</i>) theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương với quy mô 01 ha, năng suất được liệu 7,2 - 8 tấn/ha/năm.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ảnh hưởng thiết hại do cơn bão số 3 (bão Yagi)	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm theo Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm điều chỉnh
5	Đề tài: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ ( <i>Canna indica</i> L) theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần dược liệu Tuệ Tĩnh Hải Dương	Mô hình bị ngập úng, chết 18.239 m <sup>2</sup> (tỷ lệ 91,2%), không thể khắc phục.	<p><b>1. Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát lựa chọn địa điểm thực hiện.</li> <li>- Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương</li> <li>+ Quy mô: 04 ha, trong đó năm 2024: 02 ha, năm 2025: 02 ha.</li> <li>+ Địa điểm: Huyện Cẩm Giàng.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</li> <li>- Kết nối tiêu thụ sản phẩm.</li> <li>- Tuyên truyền kết quả thực hiện.</li> </ul> <p><b>2. Sản phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ (<i>Canna indica</i> L) theo hướng GACP – WHO đảm bảo quy mô 4 ha, đạt năng suất 45- 55 tấn tươi/ha (thân, củ, lá). Giám định được đúng tên khoa học của cây.</li> <li>- Quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ theo hướng GACP-WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện Đề tài.</li> <li>- 02 tin/bài báo; video tuyên truyền.</li> </ul>	<p><b>1. Nội dung:</b></p> <p>Điều chỉnh giảm quy mô mô hình cụ thể: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Dong riềng đỏ theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Quy mô: năm 2024: 1.761 m<sup>2</sup>, năm 2025: 02 ha.</p> <p><b>2. Sản phẩm:</b></p> <p>Điều chỉnh quy mô mô hình tại sản phẩm cụ thể: Quy mô năm 2024 là 1.761 m<sup>2</sup>, năm 2025 là 02 ha, đạt năng suất 45- 55 tấn tươi/ha (thân, củ, lá).</p>
6	Đề tài: Xây dựng mô hình trồng một số cây dược liệu theo hướng GACP - WHO phục vụ sản xuất thuốc chữa bệnh với quy mô công nghiệp	Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương	Mô hình bị ngập úng, chết 100% toàn bộ diện tích 01 ha diệp hạ châu đắng, 01 ha diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) và 70% diện tích 01 ha kim tiền	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình trồng một số cây dược liệu (dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu), và kim tiền thảo) theo hướng GACP - WHO tại Hải Dương để cung cấp nguồn nguyên liệu đáp ứng yêu cầu sản xuất một số sản phẩm thuốc trên dây chuyền đạt GACP-WHO. Sản lượng dự kiến đạt: Diệp hạ châu đắng đạt 16 tấn/ha/4 vụ; diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) đạt 16 tấn/ha/4 vụ, kim tiền thảo đạt 16-18 tấn/ha/2 vụ.</li> <li>- Tiêu thụ sản phẩm của mô hình góp phần hình thành vùng nguyên liệu phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> </ul> <p><b>2. Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát lựa chọn địa điểm và phân tích đất, nước để so sánh với chỉ tiêu an toàn của tiêu chuẩn GACP-WHO.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình trồng, thu hái dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) và kim tiền thảo theo hướng GACP-WHO</li> </ul>	<p><b>1. Mục tiêu:</b></p> <p>Điều chỉnh mục tiêu về năng suất mô hình, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Diệp hạ châu đắng đạt 12 tấn/ha/04 vụ.</li> <li>+ Diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) đạt 12 tấn/ha/04 vụ.</li> <li>+ Kim tiền thảo đạt 14,6 - 16,6 tấn/ha/02 vụ.</li> </ul> <p><b>2. Nội dung:</b></p> <p>Điều chỉnh nội dung 2. Xây dựng mô hình trồng 3 cây dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu), kim</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ảnh hưởng thiết hại do cơn bão số 3 (bão Yagi)	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm theo Kế hoạch	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm điều chỉnh
	dược trên địa bàn tỉnh Hải Dương		thảo, không thể khắc phục.	<p>+ Hoàn thiện quy trình trồng các cây dược liệu diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu), diệp hạ châu đắng và kim tiền thảo theo hướng GACP - WHO phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương</p> <p>+ Nghiên cứu xác định thời điểm thu hoạch của 3 cây dược liệu nhằm thu được dược liệu có chất lượng tối ưu.</p> <p>- Xây dựng mô hình trồng cây 3 loại dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) và kim tiền thảo theo hướng GACP-WHO</p> <p>+ Xây dựng mô hình sản xuất dược liệu diệp hạ châu ngọt, diệp hạ châu đắng và kim tiền thảo theo hướng GACP – WHO</p> <p>* Diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu): 10.000 m<sup>2</sup>, thực hiện 02 vụ/năm.</p> <p>* Diệp hạ châu đắng: 10.000 m<sup>2</sup>, thực hiện 02 vụ/năm.</p> <p>* Kim tiền thảo: 10.000 m<sup>2</sup>, thực hiện 01 vụ/năm.</p> <p>+ Đánh giá chất lượng dược liệu của từng mô hình trồng diệp hạ châu ngọt, diệp hạ châu đắng và kim tiền thảo.</p> <p>+ Thẩm định quy trình quản lý của 3 cây dược liệu để đăng ký chứng nhận GACP-WHO.</p> <p>- Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho 03 dược liệu nhằm kiểm soát chất lượng dược liệu sau thu hoạch.</p> <p>- Tổ chức tiêu thụ sản phẩm và đánh giá hiệu quả của mô hình.</p> <p>- Tuyên truyền kết quả thực hiện.</p> <p><b>3. Sản phẩm:</b></p> <p>- Sản phẩm dạng I:</p> <p>+ Diệp hạ châu đắng: 16.000 kg.</p> <p>+ Diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu): 16.000 kg.</p> <p>+ Kim tiền thảo: 18.000 kg.</p> <p>- Sản phẩm dạng II:</p> <p>+ Quy trình kỹ thuật trồng 3 loại dược liệu theo hướng GACP-WHO.</p> <p>+ Mô hình trồng dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu), và kim tiền thảo theo hướng GACP - WHO.</p> <p>+ Xây dựng hồ sơ 11/11 Quy trình của hệ thống quản lý GACP-WHO.</p> <p>+ Báo cáo kết quả thực hiện Đề tài.</p> <p>- Sản phẩm dạng III: 02 tin hoặc bài.</p>	<p>tiền thảo theo hướng GACP-WHO:</p> <p>- Không thực hiện đánh giá chất lượng dược liệu của mô hình trồng diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) đợt 2/2024.</p> <p>- Không thẩm định quy trình quản lý của 02 cây diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu) để thẩm định chứng nhận GACP-WHO.</p> <p><b>3. Sản phẩm:</b></p> <p>- Điều chỉnh sản phẩm dạng I:</p> <p>+ Diệp hạ châu đắng: 12.000 kg.</p> <p>+ Diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu): 12.000 kg.</p> <p>+ Kim tiền thảo: 14.600 - 16.600 kg.</p> <p>- Điều chỉnh sản phẩm dạng II: Giảm sản phẩm là Giấy tiếp nhận hồ sơ của Cục YHCT - Bộ Y tế về thẩm định Giấy chứng nhận GACP-WHO cho vùng trồng cây dược liệu diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu ngọt (diệp hạ châu).</p>

**Phụ lục IV**  
**THU HỒI KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KH&CN ĐÃ NGHIỆM THU VÀ THANH TOÁN TỪ NĂM 2021-2023**  
**NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO QUY ĐỊNH**

*(Kèm theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí thu hồi (Đồng)	Lý do thu hồi kinh phí
	<b>Tổng cộng</b>			
	<b>Khoa học kỹ thuật và công nghệ</b>		<b>183.452.000</b>	
	Đề tài: Xây dựng hệ thống dữ liệu địa chất công trình trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương	183.452.000	Đơn vị chủ trì, Ban chủ nhiệm Đề tài xin chuyển trả lại kinh phí đã thực hiện do xin dừng thực hiện Đề tài.